

Số: 01 /BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) được quy định tại Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên (FOMECO), Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, như sau:

I. Về số lượng, cơ cấu thành viên HĐQT

Năm 2022, nhân sự HĐQT đã được kiện toàn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên ngày 28/4/2022 do hết nhiệm kỳ theo quy định. Danh sách thành viên HĐQT năm 2022 như sau:

- Bà **Lê Minh Phương**, Chủ tịch HĐQT không điều hành;
- Ông **Nguyễn Đức Chung**, thành viên HĐQT điều hành;
- Ông **Đàm Duy Đức**, thành viên HĐQT điều hành;
- Ông **Hoàng Công Toán**, thành viên HĐQT không điều hành;
- Ông **Hà Thế Dũng**, thành viên HĐQT không điều hành đến ngày 28/4/2022;
- Ông **Vương Quốc Chính**, thành viên HĐQT không điều hành từ ngày 28/4/2022.

Năm 2022, HĐQT luôn đảm bảo gồm 05 thành viên, trong đó 03 thành viên HĐQT đại diện cho cổ đông VEAM, 02 thành viên HĐQT đại diện cho các cổ đông tư nhân.

Với số lượng 05 thành viên, trong đó có 2 thành viên tham gia điều hành, HĐQT đã đảm bảo về số lượng, cơ cấu thành viên và thành viên HĐQT không tham gia điều hành.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

a. Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Năm 2022, Đại hội đồng cổ đông đã tổ chức họp 01 cuộc họp vào ngày 28/4/2022 và đã ban hành 01 Nghị quyết, theo đó, Đại hội đã thông qua 9 nội dung

tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ. Trên cơ sở nghị quyết này, Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai các nội dung của Nghị quyết đảm bảo kịp thời và hiệu quả.

b. Về việc tổ chức các cuộc họp và việc ban hành các nghị quyết/quyết định của HĐQT

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp trực tiếp hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đề thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Qua đó ban hành các nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định, cụ thể:

- Số phiên họp trực tiếp: 08 phiên họp. Các thành viên Hội đồng quản trị đều tham dự đầy đủ các cuộc họp với tỷ lệ tham dự là 100%;

- Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản: 14 lượt. Các thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết đã gửi Phiếu lấy ý kiến đầy đủ, với tỷ lệ gửi phiếu ý kiến là 100%.

- Số nghị quyết đã ban hành: 31 nghị quyết.

- Số quyết định đã ban hành: 7 quyết định.

Nhìn chung, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến bằng văn bản với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của FOMECO.

c. Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành

HĐQT thực hiện chỉ đạo, giám sát một số hoạt động của Ban giám đốc công ty FOMECO như sau:

- Việc triển khai và thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT do ĐHĐCĐ và HĐQT giao nhiệm vụ cho Ban điều hành thực hiện.

- Việc thực hiện kế hoạch kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt, yêu cầu Giám đốc công ty báo cáo kết quả thực hiện theo quý, năm.

- Việc thực hiện các quy chế, quy định trong công ty. Chỉ đạo Ban Giám đốc xây dựng các quy chế, quy định phù hợp với pháp luật và thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty.

- Chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương tại kết luận thanh tra số 4572/KL-BCT ngày 04/8/2022; kiến nghị của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên tại kết luận thanh tra số 1112/KL-BHXXH ngày 12/9/2022; kiến nghị của Thanh tra Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên tại Kết luận thanh số 39/KLTTr-STNMT ngày 31/5/2022; thực hiện các khuyến nghị của Đoàn kiểm toán nội bộ VEAM tại Biên bản làm việc số 03/BB-KTNB ngày 27/9/2022.

- Chỉ đạo các nội dung liên quan đến việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khu đất Tập thể CBCNV của FOMECO theo yêu cầu của UBND thành phố Phổ Yên.

- Chỉ đạo, giám sát việc kiểm soát các yếu tố rủi ro trong hoạt động quản lý điều hành, có kế hoạch hành động đối với các rủi ro hiện có của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát các nội dung khác liên quan tới quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT.

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn, thách thức, nền kinh tế bị tác động xấu từ cuộc xung đột kéo dài tại Ucraina hay là các biện pháp phòng chống covid-19 của chính phủ Trung Quốc ..., tình hình dịch bệnh covid-19 diễn ra phức tạp vào những tháng đầu năm tại Việt Nam làm cho nguồn cung ứng nguyên vật liệu bị gián đoạn, giá nguyên vật liệu tăng cao, chi phí đầu vào, vận tải tăng cao, thâm hụt nguồn lao động... ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty. Trước những khó khăn đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành FOMEKO kịp thời đưa ra các giải pháp khắc phục khó khăn, giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh của FOMEKO được ổn định. Năm 2022, kết quả sản xuất kinh doanh của FOMEKO đạt kết quả khả quan, các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính (Đvt: Tỷ đồng)	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh %	
				(5=4/2)	(6=4/3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=4/2)	(6=4/3)
1. Giá trị sản xuất CN	785	804,8	921,8	117,4%	114,5%
2. DT BH và CCDV	1.065,3	1.079	1.309,9	123%	121%
+ SX công nghiệp	866,8	875	1.096,5	127%	125%
+ Doanh thu bán vật tư	186,7	204	202,1	108%	99%
+ Doanh thu CC DV	4,1		3,7	90%	
+ Khác	7,6		7,5	99%	
3. Doanh thu tài chính	3,2	0,5	7,0	219%	1400%
4. Lợi nhuận sau thuế	33,8	34,88	65,9	195%	188,9%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

b. Về kết quả đầu tư, xây dựng cơ bản

- Ngày 29/8/2022, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022 với tổng mức đầu tư là 52,496 tỷ đồng, trong đó:

+ Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp năm 2021 sang năm 2022 là 9,716 tỷ đồng; đã thực hiện năm 2022 là 9,716 tỷ đồng.

+ Kế hoạch đầu tư mới năm 2022 là 42,784 tỷ đồng; đã thực hiện năm 2022 là 10,434 tỷ đồng

- Phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống phòng cháy, chữa cháy đồng bộ trong toàn Công ty, cụ thể:

+ Ngày 22/11/2022, Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết số 21/NQ-HĐQT về việc thông qua chủ trương đầu tư hệ thống phòng cháy, chữa cháy đồng bộ tại Fomeco.

+ Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 22/11/2022 về việc thông qua việc thuê tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hệ thống PCCC đồng bộ tại Fomeco với dự toán thuê chi phí tư vấn là 450.000.000 đồng.

Kết quả thực hiện năm 2022: Ban điều hành đã thuê đơn vị thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy đồng bộ tại Fomeco và đang hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục xin thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy.

c) Giao dịch giữa FOMECO với người có liên quan

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị FOMECO chấp thuận giao dịch với người có liên quan là Tổng Công ty Máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM) tại 10 Nghị quyết. Fomeco tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định pháp luật.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Giám đốc công ty và Ban điều hành

Trong năm 2022, Ban điều hành đã đoàn kết và nỗ lực trong việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Triển khai và thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT do ĐHĐCĐ và HĐQT giao nhiệm vụ kịp thời.

- Thực hiện kế hoạch kinh doanh sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo quý, năm.

- Ban điều hành đã thực hiện và triển khai kịp thời các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, Thanh tra Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên, Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên và Ban kiểm toán nội bộ VEAM.

- Thực hiện các quy chế, quy định trong Công ty. Ban điều hành đã xây dựng, bổ sung các quy chế, quy định phù hợp với pháp luật và thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty.

- Thực hiện các công tác thu hồi nợ, giảm thiểu nợ phải trả quá hạn, không để phát sinh nợ khó đòi.

- Thực hiện việc công bố thông tin và nộp báo cáo theo các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định, quy chế do HĐQT ban hành.

Bên cạnh các kết quả đạt được, do ảnh hưởng từ những yếu tố khách quan và chủ quan, một số các hoạt động của Ban điều hành còn một số các tồn tại, hạn chế như sau:

- Việc giải quyết khoản đầu tư của FOMECO tại Công ty Cổ phần Du lịch Thác Đa chưa có phương án giải quyết cụ thể và định hướng xử lý.

- Hệ thống quy chế, quy định của Công ty còn bất cập, chưa nhất quán; một số hoạt động chưa có quy định, quy trình thực hiện rõ ràng.

- Công tác đầu tư còn hạn chế trong công tác lập và xây dựng kế hoạch; việc triển khai còn chậm chưa đạt yêu cầu kế hoạch.

- Còn nhiều vướng mắc trong công tác quản lý đất đai cần phải rà soát và có báo cáo đánh giá tổng thể cũng như xây dựng phương án xử lý.

4. Kết quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.

Năm 2022, Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, cùng Quyết nghị để ban hành các nghị quyết/quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể như sau:

• **Bà Lê Minh Phương** - Chủ tịch HĐQT

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và phân công nhiệm vụ của HĐQT như sau:

- Lập và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác HĐQT năm 2022;

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT;

- Tổ chức các cuộc họp HĐQT đúng quy định; Chủ động tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua các nội dung liên quan kịp thời giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền; Kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo HĐQT; chỉ đạo giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT; và thực hiện các công việc khác theo quyền và nghĩa vụ của HĐQT.

• **Ông Nguyễn Đức Chung** – Thành viên HĐQT- Giám đốc công ty

- Là người đại diện pháp luật của FOMECO, là người chịu trách nhiệm cao nhất trước HĐQT công ty trong công tác lập kế hoạch, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Xây dựng chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn của Công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết HĐQT.

- Lập kế hoạch và chỉ đạo triển khai mục tiêu chiến lược sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản; công tác kỹ thuật, đảm bảo chất lượng sản xuất, chất lượng sản phẩm.

• **Ông Hoàng Công Toán** – Thành viên HĐQT

- Giám sát, theo dõi thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị; công tác giám sát chất lượng và sản phẩm mới.

- Phối hợp với các thành viên khác trong HĐQT để thực hiện quyền, nghĩa vụ của HĐQT

• **Ông Đàm Duy Đức** – Thành viên HĐQT – PGĐ công ty



- Theo dõi, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực: Xây dựng các cơ chế, chính sách về quản trị nội bộ (gồm chính sách đối với người lao động, lao động tiền lương, thi đua khen thưởng, công tác an toàn và vệ sinh lao động, văn hóa doanh nghiệp...); các vấn đề liên quan đến pháp lý của công ty.

- Phối hợp với các thành viên khác trong HĐQT để thực hiện quyền, nghĩa vụ của HĐQT.

• Ông **Vương Quốc Chính** – Thành viên HĐQT

- Giám sát, theo dõi công tác kỹ thuật trong sản xuất.

- Phối hợp với các thành viên khác trong HĐQT để thực hiện quyền, nghĩa vụ của HĐQT

Nhìn chung, các thành viên HĐQT đã nghiêm túc và trách nhiệm trong việc tham gia kế hoạch sản xuất kinh doanh và đóng góp các ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; chủ động triển khai các nhiệm vụ theo phân công của HĐQT; phối hợp thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát HĐSXKD, góp phần hoàn thành kế hoạch do ĐHCĐ phê duyệt.

5. Thù lao và các chi phí của HĐQT

Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022 được thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt với tổng thù lao là 663,6 triệu đồng.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT

Trên cơ sở những tồn tại trong quá trình hoạt động năm 2022 và căn cứ vào tình thực tế của FOMEKO, HĐQT định hướng kế hoạch công tác năm 2023 của HĐQT tập trung công tác chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Dự kiến chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 như sau:

- Giá trị sản xuất công nghiệp: 861,7 tỷ đồng.

- Doanh thu sản xuất Công nghiệp: 1.057 tỷ đồng. Tổng doanh thu BH&CCDV: 1.138 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 60,2 tỷ đồng.

2. Dự kiến đầu tư năm 2023

- Chương trình đầu tư năm 2022 chuyển tiếp sang năm 2023: 31,331 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT).

- Chương trình đầu tư mới năm 2023: Dự kiến giá trị đầu tư: 52,677 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT và các loại phí, chi phí dự phòng).

3. Tổ chức họp HĐQT định kỳ và bất thường theo quy định.

4. Xem xét phê duyệt kế hoạch năm 2023 về sản xuất kinh doanh, đầu tư, sửa chữa tài sản, kế hoạch chi phí, kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, kế hoạch lao động - tiền lương.

5. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và các quy chế nội bộ của FOMECO; Giám sát, chỉ đạo Giám đốc trong điều hành hoạt động SX kinh doanh để đảm bảo các mục tiêu kế hoạch được phê duyệt;

6. Chỉ đạo việc chuẩn bị và phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ. Chuẩn bị các nội dung và tài liệu có liên quan để trình ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

7. Xem xét, có ý kiến về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2022 của FOMECO.

8. Kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy toàn Công ty.

9. Kiện toàn công tác nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT.

10. Xem xét việc tăng vốn điều lệ Công ty.

11. Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ của FOMECO; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ FOMECO.

12. Tiếp tục chỉ đạo, giám sát Giám đốc, Ban điều hành giải quyết các vấn đề liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất do Fomeco quản lý, đặc biệt là vấn đề thu hồi, giải phóng mặt bằng tại khu nhà tập thể CBCNV thuộc quy hoạch dự án Khu đô thị Việt Hàn.

13. Tiếp tục chỉ đạo Giám đốc, Ban điều hành giải quyết các tồn tại, vướng mắc, khó khăn như: Khoản đầu tư tại Công ty cổ phần và Du lịch Thác Đa; việc triển khai thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công thương, Thanh tra Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên.

14. Chỉ đạo các nội dung khác thuộc thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Minh Phương



Số: 01/BC-BKS

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHỔ YÊN
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên;

Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.

Ban kiểm soát (“BKS”) báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS như sau:

I. Về số lượng, cơ cấu thành viên BKS

Năm 2022, nhân sự BKS đã được kiện toàn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên ngày 28/4/2022 do hết nhiệm kỳ theo quy định. Danh sách thành viên BKS năm 2022 như sau:

- Bà **Lê Thị Thanh Hiền**, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách từ ngày 28/4/2022;
- Bà **Nguyễn Thị Phương**, Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách;
- Ông **Vũ Ngọc Hùng**, Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách từ ngày 28/4/2022;
- Ông **Lê Ngọc Thanh**, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách đến ngày 28/4/2022;
- Bà **Trần Thị Thúy Hằng**, thành viên BKS không chuyên trách đến ngày 28/4/2022;

Năm 2022, Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách.

II. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát họp 03 cuộc họp, các thành viên tham dự đầy đủ. Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.



- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT.

- Giám sát hoạt động quản lý, điều hành, ban hành và thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt; việc thực hiện các quy chế, quy định trong công ty của Ban điều hành;

- Kiểm tra báo cáo tài chính 6 tháng và thẩm định báo cáo tài chính năm 2022.

- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý tài chính, điều hành kinh doanh và tổ chức hạch toán kế toán đảm bảo hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty;

- BKS thường xuyên tổ chức trao đổi, đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS;

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2022

- Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 là: 345,6 triệu đồng.

Quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 của BKS được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt, đảm bảo theo quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với Ban kiểm soát.

- Năm 2022, Ban kiểm soát hoạt động không phát sinh các chi phí hoạt động.

3. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

3.1 Đánh giá Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

a) Kết quả sản xuất kinh doanh

Thực hiện nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên đã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022			Thực hiện 2021	TH 2022 /TH 2021
		Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH		
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (tr.đồng)	1.079.000	1.309.864	121%	1.065.286	123%
2	Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng)	34.880	65.886	188,9%	33.805	195%

+ Doanh thu thuần năm 2022 đạt 1.309.864 triệu đồng, tăng 21% so với kế hoạch, tăng 23% so với năm 2021.

+ Lợi nhuận sau thuế 2022 đạt 65.886 triệu đồng, tăng 88,9% so với kế hoạch, tăng 95% so với năm 2021,

- Đánh giá: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ thông qua.

b) Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

FOMECO đã lựa chọn và ký kết hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

c) Về việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021

Trong năm Công ty trích thưởng Ban quản lý điều hành: 660 triệu đồng, trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 14.272 triệu đồng.

Ngày 22/7/2022, FOMECO thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ thực hiện 65%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 6.500 đồng), tổng số tiền chi trả cổ tức là 24.050 triệu đồng.

d) Giao dịch giữa FOMECO với người có liên quan

Trong năm 2022, FOMECO đã phát sinh giao dịch với người có liên quan là Tổng Công ty Máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM), đã được Hội đồng quản trị FOMECO chấp thuận tại 10 Nghị quyết.

3.2 Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc

- HĐQT, Ban giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hoạt động điều hành của Công ty luôn đảo bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và hướng đến mục tiêu hiệu quả hoạt động.

- HĐQT, Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác dự báo, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong đầu tư, trong hoạt động kinh doanh. Từ đó, xây dựng chiến lược kinh doanh, điều chỉnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư cho phù hợp với điều kiện của nền kinh tế năm 2022.

3.3 Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban giám đốc

- BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm 2022, trong các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát được thông báo và tham dự nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.

- BKS được cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Ban giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.



3.4 Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với các cổ đông

Trong năm 2022, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, quản lý và điều hành Công ty.

3.5 Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc ngày 31/12/2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán bao gồm:

- Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2022;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2022;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY và thống nhất với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần. BKS nhận thấy các hoạt động của Công ty rõ ràng, minh bạch, không phát hiện những vi phạm nghiêm trọng nào về kế toán, tài chính, cũng như quy trình hoạt động. Báo cáo tài chính năm 2022 được trình bày đầy đủ thông tin về các sự kiện trong năm tài chính 2022 theo đúng Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Việt Nam.

Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

Hệ số bảo toàn vốn

- Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2022 là: 143.398 triệu đồng tăng 26.904 triệu đồng.
- Hệ số bảo toàn vốn: 1,23 lần. Như vậy tại thời điểm 31/12/2022 Công ty đã phát triển được vốn.

Hệ số nợ phải trả trên vốn:

- Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022 là: 280.651 triệu đồng, tăng so với đầu năm 29.114 triệu đồng tương đương tăng 11,6%.
- Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu: 1,96 lần giảm 9,4% so với năm trước, không có dư nợ ngân hàng.

Hệ số khả năng thanh toán đến hạn:

- Tài sản ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022: 342.024 triệu đồng, tăng so với đầu năm 60.368 triệu đồng tương đương tăng 21,4%.
- Nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022: 272.126 triệu đồng, tăng so với đầu năm 29.774 triệu đồng tương đương tăng 12,3%.
- Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 1,26 lần, thể hiện khả năng các khoản nợ ngắn hạn sẽ được thanh toán kịp thời.

Một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

- Doanh thu thuần năm 2022 đạt 1.309.864 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 65.886 triệu đồng, tăng 88,9% so với kế hoạch.

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty năm 2022 như: Tổng tài sản; lợi nhuận đều tăng trưởng tốt so với năm 2021 và hoàn thành vượt mức kế hoạch do ĐHĐCĐ giao.

II. Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận

Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ FOMECO và Luật doanh nghiệp. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã thể hiện tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh doanh phức tạp và luôn biến đổi, hoạt động sản xuất kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro do ngoài tầm kiểm soát, do đó Ban kiểm soát cũng không thể kiểm soát được hết các vấn đề. Ban kiểm soát sẽ tiếp tục quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát.

2. Kiến nghị

2.1 Đối với Hội đồng quản trị

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản trị nội bộ của FOMECO; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ FOMECO.
- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; Giám sát, chỉ đạo Giám đốc trong điều hành hoạt động SX kinh doanh để đảm bảo các mục tiêu kế hoạch được phê duyệt.

2.2 Đối với Ban điều hành

- Tiếp tục rà soát các Quy chế, quy định trong quản lý, điều hành chưa đúng về thẩm quyền, chưa phù hợp với quy định pháp luật, thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
- Tập trung ổn định công nghệ để sản xuất loạt một số sản phẩm mới đã có đơn hàng và phát triển thêm các sản phẩm mới của các khách hàng.
- Đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất và đầu tư. Quản lý tốt việc mua sắm, giảm tồn kho theo mục tiêu được phê duyệt. Hàng tháng hạch toán chi phí, tính toán hiệu quả của từng sản phẩm.

IV. Định hướng hoạt động BKS năm 2023

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, BKS định hướng hoạt động trong năm 2023, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: BKS,VP.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Thanh Hiền

Số: 189/BC-GD

Thái Nguyên ngày 15 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA BAN GIÁM ĐỐC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên

Căn cứ các quy định của pháp luật, căn cứ Điều lệ Công ty CP Cơ khí Phổ Yên, căn cứ vào Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Công ty, thay mặt Ban Giám đốc, Giám đốc công ty báo cáo về công tác quản trị và điều hành, kết quả hoạt động của sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Cơ khí Phổ Yên với các nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Các thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi

- Mặc dù có nhiều biến động nhưng thị trường xuất khẩu Nhật, Mỹ đối với các sản phẩm cơ khí, phụ tùng xe máy tiếp tục được duy trì và tăng trưởng tốt, đặc biệt là sản phẩm phụ tùng ô tô xuất khẩu sang Mỹ tăng trưởng tốt ở giai đoạn cuối năm.

- Nhiều sản phẩm mới có sản lượng lớn được đi vào sản xuất loạt trong Quý III và Quý IV.

- Giá thép Quý III và quý IV giảm và ổn định.

- Tỷ giá tiền USD tăng cao có lợi cho nhóm hàng xuất khẩu.

b. Khó khăn

- Chi phí sản xuất tăng cao do chi phí nhân công tăng, chi phí nhiên liệu tăng cao kỷ lục, chi phí các loại nguyên nhiên liệu như nhôm, kẽm...tăng cao chưa từng có ở giai đoạn Quý III – 2022. Nguyên liệu thép tăng và duy trì ở ngưỡng cao trong 6 tháng đầu năm cũng làm tăng chi phí sản xuất, giảm lợi nhuận.

- Kế hoạch đầu tư năm 2022 được phê duyệt muộn do đó triển khai chậm, năng lực thiết bị phục vụ sản xuất không đảm bảo, gây khó khăn cho việc triển khai sản xuất, phát triển sản phẩm mới, đặc biệt là các nguyên công phay, tạo phôi, cắt dây, tiện...

- Tình hình dịch bệnh trong nước vẫn phức tạp trong các tháng đầu năm gây thiếu hụt nghiêm trọng nguồn lực lao động do các trường hợp F0, F1 phải nghỉ cách ly luôn ở mức trên 20%.



- Chi phí vận tải đường biển tăng, các chi phí phát sinh tại cảng cũng tăng cao gấp đôi: tình trạng thiếu container, thiếu tàu liên tục xây ra ...gây phát sinh các chi phí vận tải hàng không.

- Thiếu nguồn cung vật tư nhất thời do chính sách phong tỏa kiểm soát dịch bệnh của chính phủ Trung Quốc, chuỗi cung ứng từ Trung Quốc bị gián đoạn.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Các chỉ tiêu chính (Đvt: Tỷ đồng)	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh %	
				(5=4/2)	(6=4/3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=4/2)	(6=4/3)
1. Giá trị sản xuất CN	785	804,8	921,8	117,4%	114,5%
2. DT BH và CCDV	1.065,3	1.079	1.309,9	123%	121%
+ SX công nghiệp	866,8	875	1.096,5	127%	125%
+ Doanh thu bán vật tư	186,7	204	202,1	108%	99%
+ Doanh thu CC DV	4,1		3,7	90%	
+ Khác	7,6		7,5	99%	
3. Doanh thu tài chính	3,2	0,5	7,0	219%	1400%
4. Lợi nhuận sau thuế	33,8	34,88	65,9	195%	188,9%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

Đánh giá chung:

Năm 2022 mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng về cơ bản công ty đã hoàn thành vượt mức các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra bao gồm: giá trị sản xuất công nghiệp, doanh thu bán hàng, lợi nhuận.

3. Tình hình nhân lực, năng suất lao động, tiền lương

- Tổng số lao động đến ngày 31/12/2022 là 992 người (lao động chính thức 989 người), tăng 0,9% so với kế hoạch năm 2022, tăng 1,8% so với năm 2021.

- Năng suất lao động đạt 77,8 triệu đồng/người/tháng, tăng 12,5% so với kế hoạch năm 2022, tăng 14,2% so với năm 2021.

- Tiền lương bình quân/tháng là 10.733 đồng/người/tháng, tăng 15,4% so với năm 2021. Tính về thu nhập khác gồm bù lương lễ tết, quý, năm thì thu nhập bình quân người lao động năm 2022 đạt 19,317 đồng/người/tháng, tăng 19% so với kế hoạch năm 2022, tăng 20,4 % so với năm 2021.

4. Tình hình tài chính

- Lợi nhuận sau thuế: 65,9 tỷ đồng.

- Lợi nhuận ST/VCSH: 45,95% (năm 2021: 29%)

- Vòng quay toàn bộ vốn: 3,3 vòng/năm (2021: 3,1 vòng/năm).

- Vòng quay vốn lưu động: 4,2 vòng/năm (2021: 4,2 vòng/năm).

- Vòng quay các khoản phải thu: 10,2 vòng/năm (sau 34 ngày thu nợ) (2021: 10,1 vòng/năm).

- Nợ/VCSH: 1,96 (năm 2021: 2,16)

- Vòng quay hàng tồn kho: 17,8 vòng/năm (2021: 21 vòng/năm).

5. Công tác đầu tư

- Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp năm 2021 sang năm 2022 được phê duyệt gồm 5 chương trình với tổng giá trị đầu tư: 9,716 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện và hoàn thành đủ 5 chương trình với tổng giá trị đầu tư: 9,716 tỷ đồng.

- Kế hoạch đầu tư mới năm 2022 được phê duyệt gồm 31 chương trình với tổng giá trị đầu tư: 42,784 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện và hoàn thành trong năm 2022 gồm 10 chương trình đầu tư với tổng giá trị dự kiến là 10,434 tỷ đồng. Chương trình đầu tư dự kiến hoàn thành đạt 32% so với kế hoạch, tổng giá trị nguồn vốn dự kiến sử dụng năm 2022 đạt 29% so với kế hoạch nhu cầu sử dụng vốn năm 2022.

Đánh giá chung:

- Kế hoạch đầu tư mới năm 2022 triển khai muộn, chủ yếu thực hiện vào tháng cuối của quý III và quý IV, bên cạnh đó các quy định của pháp luật về đầu tư thay đổi vào giữa tháng 9 năm 2022, việc áp dụng các quy định mới để tổ chức lựa chọn nhà thầu có nhiều vướng mắc, do vậy việc triển khai đầu tư thực hiện còn chậm, chưa đáp ứng tiến độ đầu tư đề ra.

- Các thiết bị đầu tư đã được khai thác hiệu quả, góp phần tạo doanh thu cho công ty: lò Ủ liên tục, máy đập 25KJ, máy đập 600 tấn, lò xử lý nhiệt nhôm T4-T6...

6. Các giải pháp, nội dung đã thực hiện

6.1. Về thị trường và sản phẩm mới

a) Về công tác thị trường

- Đối với phụ tùng xe máy:

+ Tập trung khai thác và phát triển mặt hàng mới của khách hàng.

+ Phát triển thêm các sản phẩm có giá trị cao và công nghệ khó hơn.

- Hàng cơ khí xuất khẩu: Tập trung đẩy mạnh nhóm sản phẩm ô tô.

- Đối với vòng bi:

+ Duy trì cung cấp vòng bi cho các doanh nghiệp lắp ráp tại thị trường nội địa với các nguồn khác nhau.

+ Phát triển thêm các chủng loại, sản lượng vòng bi cung cấp cho các nhà sản xuất vòng bi.

- Đối với thị trường nội địa: Tập trung phát triển thị trường với nhà phân phối và các đại lý khu vực miền nam. Phát triển cung cấp phụ tùng cho các công ty lắp ráp xe máy trong nước.

b) Về sản phẩm mới

Tổng số báo giá 465, tăng 24% so với 2021 (375 báo giá). Số sản phẩm chế thử 76, giảm 19,2% so với năm 2021 (94 sản phẩm). Số sản phẩm đi vào sản xuất loạt là 27 sản phẩm.

6.2. Công tác giảm chi phí, sáng cải tiến, tự động hóa

a) Công tác giảm chi phí

Trong năm 2022 có 200 đề tài giảm chi phí, đạt 93,5 % so với năm 2021 (214 đề tài), số đề tài đã hoàn thành đưa vào áp dụng là 193 đề tài, đạt 96,5%. Chương trình giảm chi phí đã đem lại hiệu quả cao, góp phần tăng lợi nhuận năm 2022.

b) Công tác sáng cải tiến

Trong năm 2022, các đơn vị, người lao động tham gia tích cực phong trào sáng cải tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh, theo đó có 472/992 người tham gia với

1.496 đề xuất, trong đó có 1.477 đề xuất sáng cải tiến được công nhận, chiếm 98,7% tổng số đề xuất sáng cải tiến đăng ký. Số lượng đề xuất sáng kiến cải tiến đạt trên 13 điểm là 23 đề xuất và đã bảo vệ thành công.

c) Công tác tự động hóa

Trong năm 2022, có 36 đề tài tự động hóa, trong đó 22 đề tài đã hoàn thành và đưa vào áp dụng sản xuất, 10 đề tài đang thực hiện chưa hoàn thành, 3 đề tài dừng thực hiện và 01 đề tài không triển khai. Các hoạt động tự động hóa tập trung chủ yếu vào các giai đoạn cấp phối. Ngoài làm lợi về giá trị kinh tế, các đề tài tự động hóa đưa vào sử dụng còn góp phần giảm thiểu nguy cơ mất an toàn lao động, tạo hình ảnh chuyên nghiệp cho công ty.

6.3. Quản trị nhân sự, đào tạo, 5S, môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, y tế

a) Về công tác Quản trị nhân sự

- Thực hiện rà soát, chỉnh sửa lại quy chế, định mức tiền lương trong toàn Công ty phù hợp với quy mô, quy định mới về quản lý Doanh nghiệp. Trong năm 2022, đã thực hiện việc trả lương người lao động khối trực tiếp theo phương án lương mới trong toàn công ty, qua đó đảm bảo sự minh bạch, tạo động lực cho người lao động.

- Thay đổi, bổ sung thêm các tiêu chí đánh giá nhân viên, cán bộ hàng tháng để trả lương, bố trí công việc, đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển lao động giữa các đơn vị, trung tâm, xí nghiệp, giúp người lao động có cơ hội phát huy năng lực, khả năng của bản thân, đảm bảo nguồn nhân lực ổn định, bền vững cho công ty.

b) Về công tác đào tạo

- Trong năm 2022, Công ty tổ chức đào tạo 35 khóa đào tạo, trong đó đào tạo nội bộ 17 khóa, đào tạo bên ngoài 18 khóa, với tổng số lượt đào tạo là 3.721 lượt.

- Các khóa đào tạo tập trung chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn lao động, quản lý chất lượng; đổi mới công nghệ, phần mềm, gá lắp, nâng cao nghiệp vụ cho người lao động ... Thực hiện các chương trình đào tạo OJT triệt để, nhất là các kỹ sư mới vào công ty phải theo tiêu chuẩn kỹ sư thực hành.

c) Về công tác 5S, môi trường

- Thực hiện lập kế hoạch 5S hàng tháng. Triển khai chương trình 5S do Toyota hỗ trợ tại 2 Xí nghiệp Khuôn gá và Xuất khẩu và đã đạt một số hiệu quả nhất định, giảm chi phí, tiết kiệm được thời gian di chuyển, tiết kiệm được mặt bằng sử dụng, tạo không gian thuận lợi để người lao động thao tác công việc; các điều kiện làm việc của người lao động tại 2 xí nghiệp này đã được cải thiện theo hướng tốt hơn, an toàn hơn, tinh gọn hơn, sạch sẽ và ngăn nắp hơn.

- Thực hiện quan trắc môi trường tổng thể toàn công ty. Các loại chất thải nguy hại, chất thải thông thường được phân loại, thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Về công tác an toàn vệ sinh lao động

- Năm 2022, Công ty đã tổ chức huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện sơ cấp cứu, đào tạo nhận biết rủi ro tiềm ẩn cho người lao động trong công ty. Phối hợp với Công ty Honda Việt Nam thực hiện chương trình đào tạo lái xe an toàn, cách nhận diện mối nguy trong quá trình sản xuất.

đ) Về công tác phòng cháy, chữa cháy

- Trong năm đã tổ chức tập huấn về sử dụng bình chữa cháy, diễn tập phương án PCCC và CNCH.

- Bắt đầu triển khai xây dựng hệ thống phòng cháy, chữa cháy trong toàn Công ty, bước đầu Công ty đã ký hợp đồng thuê tư vấn lập Báo cáo kinh tế, kỹ thuật hệ thống phòng cháy chữa cháy và chuẩn bị hồ sơ trình thẩm duyệt hệ thống phòng cháy, chữa cháy tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Về công tác y tế

Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19, công tác y tế năm 2022 đặt biệt được chú trọng, Công ty bổ sung thêm các trang thiết bị y tế, thực hiện test covid-19 cho người lao động, phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tiêm phòng covid-19 cho toàn thể người lao động, 100% người lao động đã tiêm phòng covid-19; định kỳ tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty.

6.4. Công tác QLSX

- Sắp xếp lại lay out sản xuất để đảm bảo sản phẩm theo dòng chảy, giảm các lãng phí vận chuyển, tồn kho, đặc biệt là tiết kiệm diện tích nhà xưởng.

- Tiếp tục thực hiện theo nguyên lý kéo kết hợp với nguyên lý đẩy để giảm thiểu các rủi ro do vấn đề chuỗi cung ứng có thể bị đứt gãy do dịch bệnh.

- Giảm thiểu tồn kho trên dây chuyền, yêu cầu tồn kho ở mức an toàn và đồng bộ. Công tác chuẩn bị cho sản xuất đã được thực hiện tốt nhất, giảm thời gian chờ đợi.

- Khai thác tối đa nguồn lực công ty kết hợp với sử dụng nguồn lực bên ngoài.

6.5. Về công tác quản lý thiết bị

- Chất lượng sửa chữa bảo dưỡng thiết bị đã được nâng cao. Các kỹ sư trong công ty đã làm chủ được công nghệ, có khả năng sửa chữa các thiết bị CNC, thủy lực, các loại máy dập, lò nhiệt luyện. Tiến độ sửa chữa đã được rút ngắn đáng kể.

- Các thiết bị đều có bộ hồ sơ quản lý, có nhật ký ghi chép lịch sửa chữa, bảo dưỡng. Công tác bảo dưỡng, sửa chữa lớn nhỏ đều đã có kế hoạch.

- Tiếp tục duy trì công tác vệ sinh thiết bị hàng tuần.

- Chế tạo được nhiều thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất cấp thiết trong công ty với chi phí rẻ hơn rất nhiều so với chi phí đầu tư thiết bị chuyên dụng rất nhiều lần như 03 máy cắt nhôm, máy cắt nóng thép SUJ2, máy kiểm nứt vòng bi...

6.6. Quản lý chất lượng

- Công tác quản lý chất lượng năm 2022 có nhiều cải tiến về Hệ thống quản lý chất lượng, đánh giá mặt bằng, đánh giá điểm chất lượng, quy trình quản lý... đáp ứng được những yêu cầu chất lượng ngày một cao của Khách hàng.

- Trong năm 2022 sản lượng hàng xuất khẩu, FDI tăng cao, mặt hàng chế thử nhiều nên công việc kiểm tra, giám sát chất lượng, QAV của khách hàng luôn luôn được quan tâm đặc biệt.

- Công tác quản lý mặt bằng, quản lý điểm thay đổi đặc biệt được coi trọng. Việc tồn bán thành phẩm, thành phẩm trên dây chuyền, các sản phẩm trong thùng vàng, thùng đỏ quá thời gian quy định đều được quan tâm xử lý. Do vậy diện tích mặt bằng, 5S các Xi nghiệp đã thông thoáng và sạch sẽ hơn rất nhiều.

- Tập trung đánh giá, nâng cao năng lực quản lý chất lượng của các NCC.

6.7. Quản trị tài chính

- Điều hành hoạt động tài chính của Công ty, cân đối thu chi hợp lý. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và sử dụng có hiệu quả.
- Lập kế hoạch tài chính hàng tháng giúp chủ động, cân đối các khoản thanh toán.
- Đảm bảo việc thanh toán lương, BHXH và các chế độ thanh toán khác cho CBCNV. Tiến độ thanh toán lương, vật tư đã đảm bảo đúng thời gian quy định.
- Thực hiện kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước đúng thời gian quy định. Năm 2022 nộp ngân sách NN 24 tỷ đồng (kế hoạch 19,2 tỷ đ).
- Công tác thu nợ được thực hiện quyết liệt, đảm bảo công ty không có nợ xấu, nợ khó đòi.

7. Rà soát, xây dựng các quy định, quy chế nội bộ

- Thực hiện rà soát, xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chế nội bộ như: Quy định Đại lý tiêu thụ, Quy trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, Quy trình bảo trì, sửa chữa Công trình, Quy chế đầu tư và thanh lý tài sản. Ngoài ra, ban hành một số quy định nhằm tăng cường công tác quản lý, điều hành như: Quy định về cấp phát, sử dụng và bảo quản phương tiện bảo vệ cá nhân; Quy chế hoạt động của Ban ISO, Ban quản lý năng lượng; Quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên; Quy định an toàn trong sử dụng, vận hành xe nâng, thiết bị nâng hạ và phương tiện vận chuyển nội bộ; Quy định về việc đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, PCCN, môi trường đối với nhà thầu vào hoạt động trong khuôn viên FOMEKO...
- Liên hệ, làm việc với đơn vị tư vấn để thực hiện rà soát, chỉnh sửa lại quy chế, định mức tiền lương trong toàn Công ty phù hợp với quy mô, quy định mới về quản lý Doanh nghiệp.

8. Các công việc khác

- Làm việc và triển khai thực hiện kết luận thanh tra số 4572/KL-BCT ngày 04/8/2022 của Bộ Công Thương. Ngày 29/9/2022, FOMEKO đã có báo cáo số 401/BC-GD gửi Bộ Công Thương báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra.
- Làm việc và triển khai thực hiện kết luận thanh tra số 1112/KL-BHXXH ngày 12/9/2022 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên; báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra tại 429/BC-FOMEKO ngày 21/10/2022.
- Thực hiện Kết luận thanh số 39/KLTTr-STNMT ngày 31/5/2022 của Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên và báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tại Báo cáo số 480/BC-FOMEKO ngày 24/11/2022.
- Làm việc và triển khai thực hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm toán nội bộ VEAM; Làm việc với Đoàn giám sát tài chính VEAM.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Thuận lợi và khó khăn

a) Khó khăn

- Xung đột quân sự Nga – Ukraina kéo dài và còn nhiều phức tạp khiến giá ca nguyên nhiên liệu bị ảnh hưởng nhưng xăng dầu, thép, nhôm, đồng.
- Giá thép hiện tại vẫn còn có những biến động khó dự đoán.

- Sự cạnh tranh khốc liệt về giá của nhóm hàng phụ tùng xe máy trong khi các chi phí về lương, bảo hiểm, điện, nước tăng. Các chi phí về xuất khẩu, phụ phí cầu cảng, cầu đường, chi phí xăng dầu vẫn ở mức cao.

- Giá đồng Yên bị giảm ảnh hưởng đến doanh nghiệp Nhật bản. Hiện tại đã có nhiều khách hàng Nhật Bản yêu cầu giảm giá, hoặc thậm chí đang xem xét việc chuyển sản xuất về Nhật Bản.

- Tỷ giá tiền USD có xu hướng giảm trong năm 2023.

- Tình trạng lạm phát, lãi suất tăng cao.

- Dự kiến nhóm sản phẩm phụ tùng xe máy giảm khoảng 15% so với năm 2022.

- Chính sách giảm giá của một số khách hàng, trong đó nhất là các khách hàng thuộc nhóm phụ tùng xe gắn máy, hàng xuất khẩu đi Mỹ và Nhật bản sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến lợi nhuận của công ty. Dự kiến giá trị giảm giá cho các khách hàng trong năm 2023 là khoảng trên 20 tỷ đồng.

b) Thuận lợi

- Việc đi lại giao thương giữa các vùng miền, quốc gia đã bắt đầu được mở cửa trở lại sẽ thuận lợi cho việc phát triển thị trường, phát triển sản phẩm mới.

- Trang thiết bị, nhà xưởng từng bước tiếp tục đầu tư theo hướng hiện đại, tự động đáp ứng được sản xuất các phụ tùng chất lượng cao, sản lượng phù hợp.

- Hệ thống quản trị, điều hành được duy trì và cải tiến ngày một nâng cao.

2. Mục tiêu Kế hoạch năm 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(3/2)
1. Giá trị SXCN	921,8	861,7	93,5%
2. Doanh thu BH và CCDV	1.309,9	1.138	87%
- SX công nghiệp	1.096,5	1.057	96%
- Doanh thu bán vật tư	202,1	75	37%
- Doanh thu cung cấp DV	3,7	2	54 %
- Khác	7,5	4	53%
3. Doanh thu tài chính	7,0	1	14%
4. Lợi nhuận sau thuế	65,9	60,2	91,4%

Đánh giá chung:

- Giá trị sản xuất công nghiệp, doanh thu sản xuất công nghiệp giảm do khó khăn chung của thị trường trong và ngoài nước. Ngành công nghiệp chế tạo nói chung và cơ khí chế sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Tổng doanh thu năm 2023 dự kiến giảm so với năm 2022 do không tính doanh thu xuất phối thuê gia công vào tổng doanh thu theo kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương.

3. Một số giải pháp thực hiện

3.1. Thị trường và sản phẩm

a) Công tác thị trường

- Tập trung ổn định công nghệ để sản xuất loạt một số sản phẩm mới đã có đơn hàng loạt và phát triển thêm các sản phẩm mới của các khách hàng.
- Nhóm sản phẩm xuất khẩu, tập trung vào nhóm sản phẩm cụm chi tiết máy.
- Tham gia các triển lãm trong và ngoài nước để tiếp tục quảng bá hình ảnh, giới thiệu sản phẩm ra thị trường nước ngoài.
- Trong năm 2023 sẽ tập trung phát triển mạnh thị trường Hoa Kỳ.
- Lập nhóm Thương mại trong TTTM với mục đích là tìm kiếm các đơn hàng xuất khẩu và thực hiện việc sử dụng toàn bộ nguồn lực bên ngoài trong trường hợp FOMECO không có đủ điều kiện triển khai các đơn hàng này.
- Tìm kiếm các đơn hàng về thiết kế cho các khách hàng Nhật Bản.

b) Sản phẩm mới

Tổng số báo giá mới dự kiến tối thiểu là 400 báo giá; Số sản phẩm chế thử thành công tối thiểu 70 sản phẩm. Số sản phẩm đi vào sản xuất loạt trên 20 sản phẩm.

4.2. Về công tác quản trị nhân sự, tiền lương

- Rà soát đơn giá tiền lương các nguyên công để điều chỉnh tiền lương cho người lao động hợp lý giữa các khu vực và điều chỉnh định mức tiền lương đối với những công đoạn áp dụng chương trình cải tiến giảm chi phí, tự động hóa, đầu tư thiết bị mới...

- Rà soát, sắp xếp bố trí định biên lao động phụ trợ các xí nghiệp và nhân viên khối gián tiếp.

- Sàng lọc, phân loại người lao động có năng suất lao động thấp, số công nghỉ ốm cao, tay nghề không đảm bảo để luân chuyển, thay thế.

4.3 Về công tác đào tạo, 5s, môi trường, an toàn vệ sinh lao động, PCCC

a) Về công tác đào tạo

- Hướng dẫn, kiểm tra rà soát việc đánh giá năng lực công nhân viên của các đơn vị, từ đó xác định nhu cầu đào tạo năm 2023 để xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2023 phù hợp, hiệu quả, lường trước sự ảnh hưởng của dịch bệnh và các yếu tố khách quan, chủ quan khác.

- Triển khai tổ chức các khóa đào tạo nội bộ, đào tạo sản phẩm mới theo kế hoạch năm 2023 và hoàn thiện hồ sơ và đánh giá sau đào tạo các khóa trước đó.

- Tập trung vào đào tạo nâng cao kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho người lao động; đào tạo quản lý và bảo trì thiết bị; khai thác kiến thức, kinh nghiệm từ nội bộ công ty.

b) Về công tác 5s, môi trường

- Thực hiện đẩy mạnh để đảm bảo hoạt động 5S được đồng bộ tại các đơn vị, không còn đơn vị đạt yếu, kém trong hoạt động 5S, 50% đơn vị đạt loại tốt, 50% đơn vị đạt loại khá. Triển khai kaizen công tác 5S theo chương trình kaizen showcase.

- Thực hiện quan trắc môi trường toàn công ty.

- Lập hồ sơ, gia hạn giấy phép xả nước thải tại các cửa xả công ty theo quy định pháp luật về môi trường.

- Lập biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất bổ sung khi đưa vào sử dụng các hóa chất mới; Lập báo cáo định kỳ về công tác quản lý Môi trường, hóa chất.

- Lập kế hoạch cải tạo, sửa chữa công trình chưa đảm bảo về môi trường (xử lý nước thải, thu gom và xử lý khí thải tại khu mạ của Xí nghiệp Cơ khí 3) để tiến tới lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (DTM) và lập Giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật.

c) Về công tác An toàn vệ sinh lao động

Kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ quy trình sản xuất, quy trình làm việc an toàn với máy/thiết bị, quy định thao tác theo tiêu chuẩn công việc, sử dụng đúng trang bị bảo hộ lao động. Thúc đẩy mạng lưới an toàn viên hoạt động hiệu quả, thường xuyên giám sát hiện trường để phát hiện nhanh chóng, kịp thời những hiện tượng mất an toàn trong sản xuất của đơn vị/tổ để kiến nghị với người quản lý.

d) Về công tác phòng cháy, chữa cháy

- Xây dựng kế hoạch định kỳ kiểm tra công tác an toàn PCCC; Mạng lưới ATVSV phối hợp cùng Đội PCCC&CNCH cơ sở thường xuyên tự kiểm tra công tác an toàn PCCC, kịp thời thay thế những phương tiện chữa cháy đã cũ, hỏng, không đảm bảo yêu cầu phục vụ công tác chữa cháy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Xây dựng kế hoạch diễn tập, thực hành sử dụng bình chữa cháy tại chỗ để nâng cao kỹ năng xử lý sự cố cháy nổ.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 345/KH-GĐ về việc thiết kế, thẩm duyệt thiết kế, thi công, nghiệm thu PCCC đối với các công trình xây dựng tại FOMEKO.

- Thi công, nghiệm thu PCCC đối với các công trình PCCC xây dựng sau Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực.

4.4. Về công tác Quản lý chất lượng

- Tập trung nâng cao toàn diện hệ thống chất lượng trong công ty. Ổn định chất lượng trong từng công đoạn, đảm bảo Cpk.

- Nâng cao hiệu quả của bộ phận QC trên dây chuyền và nhân viên QC...

- Kịp thời đánh giá chất lượng của việc cải tiến lượng dư, phối, dao cụ, vật tư.

- Tập trung quản lý điểm tay đôi 4M. Tăng cường công tác đào tạo.

- Đặc biệt tập trung cho chất lượng các sản phẩm xuất khẩu, chế thử...

- Rà soát sửa đổi các quy trình ISO.

- Duy trì đánh giá nội bộ, mặt bằng kích thước lắp ráp hàng xuất khẩu.

- Bổ sung, điều chỉnh quy định về quản lý 4M.

4.5. Về công tác quản lý sản xuất

Tiếp tục thực hiện theo nguyên lý kéo. Giảm thiểu tồn kho trên dây chuyền, yêu cầu tồn kho ở mức an toàn và đồng bộ. Công tác chuẩn bị cho sản xuất phải được thực hiện tốt nhất, giảm thời gian chờ đợi. Đánh giá chính xác năng lực, nguồn lực của từng đơn vị, đảm bảo việc điều hành sản xuất phải đúng, phải trúng. Tận dụng tối đa nguồn lực trong công ty, không lãng phí.

4.6. Về công nghệ

- Tập trung cho công tác phát triển sản phẩm mới từ báo giá đến chế thử, đặc biệt là việc thực hiện FMEA.



- Dẩy mạnh khai thác, hợp tác với các nguồn lực bên ngoài.
- Ổn định công nghệ các sản phẩm loạt mới, các sản phẩm là model mới.
- Đào tạo nâng cao năng lực các kỹ sư.
- Tăng cường cải tiến để nâng cao năng suất, giảm chi phí sản xuất...

4.7. Công tác giảm chi phí, sáng cải tiến, tự động hóa

a) Công tác giảm chi phí

Tập trung rà soát chi phí sản xuất chế thử sản phẩm mới, giảm tỷ lệ chi phí sai hỏng. Cải tiến giảm chi phí vật tư chính, phụ các sản phẩm chân phanh chân số. Đổi mới công nghệ, đồ gá, thiết bị đáp ứng chi phí sản xuất.

b) Công tác sáng cải tiến

Phát động phong trào sáng cải tiến trong toàn công ty với mục tiêu số lượng người tham gia viết đề xuất đạt ít nhất 50% tổng số cán bộ công nhân viên; Tổng số sáng kiến cải tiến đạt 1.500 đề xuất trở lên và 99% các đề xuất đều được công nhận.

c) Công tác tự động hóa

Tập trung đầu tư công nghệ sản xuất theo hướng tự động hóa các nguyên công hoặc toàn bộ chu trình sản xuất với mục tiêu triển khai 34 đề tài tự động hóa, hoàn thành tối thiểu 30 đề tài.

4.8. Quản trị tài chính

- Đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất và đầu tư. Quản lý tốt việc mua sắm, giảm tồn kho theo mục tiêu được phê duyệt. Hàng tháng hạch toán chi phí, tính toán hiệu quả của từng sản phẩm. Quản lý chặt việc thu nợ và dòng tiền.

- Vòng quay toàn bộ vốn: >2,7 vòng/năm;
- Vòng quay vốn lưu động: >3,7 vòng/năm;
- Vòng quay các khoản phải thu: >8,4 vòng/năm;
- Nợ/VCSH: < 1,93;
- Vòng quay hàng tồn kho > 15,6 vòng/năm.

4.9. Về công tác đầu tư

- Tiếp tục triển khai đầu tư máy móc, thiết bị, xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà xưởng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung đầu tư các máy móc, thiết bị công nghệ cao nhằm cải tiến, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Dự kiến đầu tư năm 2023

+ Chương trình đầu tư năm 2022 chuyển tiếp sang năm 2023: 31,331 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT).

+ Chương trình đầu tư mới năm 2023: Dự kiến giá trị đầu tư: 52,677 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT và các loại phí, chi phí dự phòng).

- Đầu tư các phần mềm quản lý doanh nghiệp về phục vụ cho hoạt động quản lý tài sản thiết bị, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý hoạt động bán hàng...

4.10. Quản lý thiết bị

Tập trung vào rà soát và đánh giá việc sử dụng thiết bị tại các xí nghiệp. Cập nhật hồ sơ lý lịch máy một cách đầy đủ để làm cơ sở cho việc quản lý và sửa chữa, bảo dưỡng máy một cách nhanh chóng hiệu quả.

- Lập kế hoạch sửa chữa thiết bị.
- Áp dụng phần mềm quản lý, bảo trì thiết bị.
- Đào tạo người lao động chăm sóc, quản lý bảo trì thiết bị do mình sử dụng.

4.12 Về công tác khác

- Rà soát về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Trung tâm/xí nghiệp, đảm bảo phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các Trung tâm/xí nghiệp, tăng cường trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát các Quy chế, quy định trong quản lý, điều hành chưa đúng về thẩm quyền, chưa phù hợp với quy định pháp luật, thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện, hoàn thành các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, thanh tra Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên, Ban kiểm toán nội bộ VEAM....

Năm 2023 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty vẫn còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, chịu sự ảnh hưởng chi phối của nền kinh tế trong nước và quốc tế. Tuy nhiên với trách nhiệm được giao và những bài học trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp, Ban Giám đốc cam kết với những nguồn lực sẵn có và sự đoàn kết nhất trí trong toàn công ty, quyết tâm đưa Công ty CP CP cơ khí Phở Yên vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ, HĐQT đã tin tưởng giao cho.

Trân trọng kính trình báo cáo Đại hội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Đức Chung

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHỔ YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cơ khí Phổ Yên;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cơ khí Phổ Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tại ngày 31/12/2022
I	TỔNG TÀI SẢN	Triệu đồng	424.049
1	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	342.024
2	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	82.025
II	Nợ phải trả	Triệu đồng	280.651
1	Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	272.127
2	Nợ dài hạn	Triệu đồng	8.524
III	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	143.398
1	Vốn góp của chủ sở hữu	Triệu đồng	37.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	3.512
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	102.886
IV	KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2022
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	1.317.107
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	1.234.670
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	82.437
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	16.551
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	65.886

Chi tiết đầy đủ của bản Báo cáo này đã được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.fomeco.vn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT;

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHỔ YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua **Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cơ khí Phổ Yên;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

I. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2022 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế để lại từ các năm trước		37.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022		65.886.297.393
3	Tổng lợi nhuận sau thuế đến hết năm 2022	100%	102.886.297.393
4	Phân phối lợi nhuận	100%	102.886.297.393
4.1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (31,7% lợi nhuận sau thuế năm 2022, bằng 1,24 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động)	20,3%	20.861.573.393
4.2	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách)		624.724.000
4.3	Lợi nhuận chia cổ tức (120% vốn góp của chủ sở hữu)	43,2%	44.400.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế chuyển năm sau	36%	37.000.000.000

II. Chia cổ tức năm 2022

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:

- Mức chi trả cổ tức: 12.000 đồng/cổ phiếu;
- Tổng số tiền mặt chi trả cổ tức: 44.400.000.000 đồng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Minh Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHỔ YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **04**/BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày **15** tháng **6** năm **2023**

BÁO CÁO

V/v thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cơ khí Phổ Yên;

Để đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong việc triển khai nhiệm vụ được giao; Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cơ khí Phổ Yên năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022		Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023
	Kế hoạch	Thực hiện	
Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS	816	979,2	1.232,4

2. Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty sẽ xem xét để trích lập Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 giảm hoặc tăng tương ứng với phần lợi nhuận thực hiện, nhưng không quá 20%, đảm bảo phù hợp với quy định.

3. Hội đồng quản trị quyết định mức tiền lương, thù lao cụ thể theo từng chức danh theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ Fomeo. Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

4. Ngân sách hoạt động: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT;

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Phương



Số. /TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần cơ khí Phổ Yên.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn về chuyên môn, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí, đồng thời dựa trên danh sách các công ty kiểm toán độc lập hoạt động tại Việt Nam được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận cho phép kiểm toán, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên, cụ thể là một trong các công ty sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY).

Đồng thời, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán được đề xuất nêu trên theo quy định của pháp luật và giao cho Giám đốc công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT;

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Thị Thanh Hiền